

Bản án số: 14/2020/HS-ST

Ngày: 11-05-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Th1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Diệu Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cử

Ông Đỗ Xuân Chúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 03 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 04 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Văn Ch, sinh năm 1981 tại Yên Mô, Ninh Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: KH, xã YD, huyện YM, Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn M, con bà Lương Thị L, có vợ Phạm Thị Th (Đã ly hôn) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; lịch sử bản thân: Ngày 13/3/2017 Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 92, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 17/3/2017 đã chấp hành nộp tiền phạt; bị bắt tạm giữ từ ngày 3 tháng 01 năm 2020 đến ngày 06 tháng 01 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; “Có mặt”.

2. Họ và tên: Vũ Văn D, sinh năm 1984 tại Yên Mô, Ninh Bình. Nơi cư trú: KT, xã YD, huyện YM, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn V, con bà Phạm Thị N, có vợ Vũ Thị Nh và 03 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không, tiền sự: 01: Ngày 11/02/2019 Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 39, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, ngày 14/02/2019 chấp hành

nộp tiền phạt; bị bắt tạm giữ từ ngày 3 tháng 01 năm 2020 đến ngày 08 tháng 01 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 05/05/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô quyết định khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam Vũ Văn D do hành vi đánh bạc ngày 02/05/2020, Vũ Văn D bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình từ ngày 05/05/2020 đến nay; “Có mặt”.

3. Họ và tên: Vũ Văn Th1, sinh năm 1990 tại Yên Mô, Ninh Bình. Nơi cư trú: KH, xã YD, huyện YM, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn H, con bà Trương Thị M1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 3 tháng 01 năm 2020 đến ngày 08 tháng 01 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; “Có mặt”.

4. Họ và tên: Phạm Ngọc Tr (tên gọi khác Phạm Ngọc Ch), sinh năm 1964 tại Yên Mô, Ninh Bình. Nơi cư trú: KT, xã YD, huyện YM, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Ngọc S và con bà Phạm Thị Th2 (Đều đã chết), có vợ Vũ Thị Nh1 và 03 con đều đã trưởng thành; tiền án, tiền sự: Không; lịch sử bản thân: Tại Bản án số 10/2009/HS-ST ngày 24/09/2009, Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, phạt bổ sung 4.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí về tội “Đánh bạc”. Ngày 06/11/2009 chấp hành xong nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, đến ngày 24/9/2010 chấp hành xong thời gian thử thách hình phạt tù cho hưởng án treo, ngày 23/4/2015 chấp hành nộp 3.100.000 đồng tiền phạt bổ sung; ngày 9/9/2016 được miễn thi hành khoản tiền thu nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền 900.000 đồng theo Quyết định số 27/2016/QĐDS-MTHA của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô. Tại Bản án số 09/2016/HSST ngày 31/5/2016, Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xử phạt 06 tháng tù, phạt bổ sung 3.000.000 đồng, án phí 200.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Ngày 12/6/2016 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 31/12/2019 chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí; bị bắt tạm giữ từ ngày 3 tháng 01 năm 2020 đến ngày 08 tháng 01 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Ngày 05/05/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô quyết định khởi tố bị can đối với Phạm Ngọc Tr do hành vi đánh bạc ngày 02/05/2020; “Có mặt”

5. Họ và tên: Hoàng Văn Ch1, sinh năm 1984 tại Yên Mô, Ninh Bình. Nơi cư trú: KH, xã YD, huyện YM, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn Đ, con bà Vũ Thị T, có vợ Phạm Thị H1 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 01 năm 2020 đến ngày 08 tháng 01 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; “Có mặt”.

6. Họ và tên: Đinh Văn V1, sinh năm 1990 tại Yên Mô, Ninh Bình. Nơi cư trú: KT, xã YD, huyện YM, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Xuân V2 (Đã chết), con bà Nguyễn Thị X, có vợ Bùi Thị M1 và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; lịch sử bản thân: Tại Bản án số 09/2016/HS-ST ngày 31/5/2016, Tòa án nhân dân huyện Yên mô xử phạt 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” và 200.000 đồng án phí, ngày 4/12/2017 chấp hành xong bản án; bị bắt tạm giữ từ ngày 3 tháng 01 năm 2020 đến ngày 08 tháng 01 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; “Có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo Vũ Văn Ch: Bà Đoàn Thị H2 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Ninh Bình; “Có mặt”

- *Người làm chứng*: Ông Hoàng Văn V2 “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết nhau từ trước, tối ngày 02/01/2020, Vũ Văn D, Vũ Văn Th1, Đinh Văn V1, Phạm Ngọc Tr đến nhà Vũ Văn Ch ở thôn KH, xã YD, huyện YM, tỉnh Ninh Bình chơi và ngồi uống nước, nói chuyện trên chiếc chiếu nhựa màu xanh trải trên nền gian bếp nhà Ch. Đến khoảng 20 giờ 50 phút, Ch nói “Anh em làm tí liêng, gà hai mươi nghìn, phạt hai trăm nghìn đồng”, ý rủ cả nhóm chơi đánh bạc được thua bằng tiền, D, Th1, V1, Tr đồng ý. Ch lấy 52 quân bài tứ lơ khơ đang để sẵn ở bếp chia bài cho D, Th1, V1, Tr bắt đầu chơi đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Hoàng Văn Ch1 đến nhà Ch chơi, thấy đang chơi đánh bạc nên Ch1 vào tham gia đánh bạc cùng Ch, D, Th1, V1, Tr. Khoảng 22 giờ cùng ngày, ông Hoàng Văn V2, sinh năm 1962, trú tại thôn KH, xã YD, huyện YM, tỉnh Ninh Bình đến nhà Ch chơi, thấy mọi người đang chơi đánh bạc, ông V2 ngồi xem. Sáu người Ch, D, Th1, Tr, V1, Ch1 chơi đánh bạc đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan đến vụ án gồm: 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh kích thước (1,6 x 1,8)m; 52 quân bài tứ lơ khơ và tổng số tiền trên chiếu bạc là 15.930.000 đồng, tiền trong người không có.

Quá trình điều tra vụ án xác định tổng số tiền 15.930.000 đồng thu giữ đều được sử dụng vào mục đích đánh bạc. Số tiền sử dụng để đánh bạc và mức độ thắng thua của từng người từ khi đánh bạc cho đến khi bị bắt cụ thể như sau: Vũ Văn Ch sử dụng 2.300.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt thua số tiền là 400.000 đồng. Vũ Văn D sử dụng số tiền 6.430.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thắng số tiền là 1.580.000 đồng. Vũ Văn Th1 sử dụng số tiền 4.070.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thắng số tiền là 310.000 đồng. Phạm Ngọc Tr sử dụng số tiền là 1.100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua số tiền là 540.000 đồng. Hoàng Văn Ch1 sử dụng số tiền 920.000

đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua số tiền là 360.000 đồng. Đinh Văn V1 sử dụng số tiền 1.100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua số tiền là 950.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 19 tháng 03 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố Vũ Văn Ch, Vũ Văn D, Vũ Văn Th1, Phạm Ngọc Tr, Đinh Văn V1, Hoàng Văn Ch1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Văn Ch, Vũ Văn D, Vũ Văn Th1, Phạm Ngọc Tr, Đinh Văn V1, Hoàng Văn Ch1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Văn Ch phát biểu ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Bị cáo Ch bị mắc bệnh tim bẩm sinh, sức khỏe yếu, thuộc hộ nghèo, không có thu nhập, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và miễn hình phạt bổ sung, miễn khấu trừ thu nhập, miễn án phí cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố để xét xử các bị cáo Vũ Văn Ch, Vũ Văn D, Vũ Văn Th1, Phạm Ngọc Tr, Đinh Văn V1, Hoàng Văn Ch1 về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Ngọc Tr; Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Tr từ 6 đến 9 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ 6 ngày tạm giữ bằng 6 ngày tù. Phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn D; Xử phạt bị cáo Vũ Văn D từ 6 đến 9 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án, được trừ 6 ngày tạm giữ bằng 6 ngày tù. Phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Văn Ch từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 3 ngày tạm giữ bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập, miễn hình phạt bổ sung.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đinh Văn V1 từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ từ 5 đến 10% thu nhập hàng tháng, phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đến 15.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Văn Th1, Hoàng Văn Ch1 mỗi bị cáo từ 20 đến 25 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ

luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 15.930.000 đồng các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tứ lơ khơ, 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh kích thước (1,6 x 1,8)m.

Về án phí: Áp dụng Điều 136, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Văn Ch, buộc các bị cáo Vũ Văn D, Vũ Văn Th1, Phạm Ngọc Tr, Đinh Văn V1, Hoàng Văn Ch1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Vũ Văn Ch, Vũ Văn D, Vũ Văn Th1, Phạm Ngọc Tr, Đinh Văn V1, Hoàng Văn Ch1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 02/01/2020, tại gian bếp của gia đình Vũ Văn Ch ở thôn KH, xã YD, huyện YM, tỉnh Ninh Bình Vũ Văn Ch, Vũ Văn D, Vũ Văn Th1, Phạm Ngọc Tr, Đinh Văn V1, Hoàng Văn Ch1 đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức đánh “Liêng”, đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang thu giữ số tiền 15.930.000 đồng. Quá trình điều tra chứng minh, số tiền các bị cáo trực tiếp sử dụng vào việc đánh bạc là 15.930.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

“Điều 321 Bộ luật hình sự:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành

vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô truy tố các bị cáo Vũ Văn Ch, Vũ Văn D, Vũ Văn Th1, Phạm Ngọc Tr, Đinh Văn V1, Hoàng Văn Ch1 về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét về vai trò của các bị cáo: Vụ án không có sự bàn bạc, phân công từ trước, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Vũ Văn Ch là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác đánh bạc, đưa ra hình thức chơi và mức sát phạt nên Ch là người giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Các bị cáo Vũ Văn D, Vũ Văn Th1, Phạm Ngọc Tr, Đinh Văn V1, Hoàng Văn Ch1 khi được rủ chơi đánh bạc và thấy đang chơi đánh bạc thì tích cực hưởng ứng, tham gia đánh bạc ngay, căn cứ vào số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc để xác định vai trò của các bị cáo như sau: bị cáo Vũ Văn D giữ vai trò thứ hai, bị cáo Vũ Văn Th1 giữ vai trò thứ ba, các bị cáo Phạm Ngọc Tr, Đinh Văn V1, Hoàng Văn Ch1 số tiền đánh bạc chênh lệch nhau không lớn nên cùng giữ vai trò thứ tư trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Vũ Văn Ch, Vũ Văn D, Vũ Văn Th1, Hoàng Văn Ch1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Vũ Văn Ch, Vũ Văn D, Vũ Văn Th1, Phạm Ngọc Tr, Đinh Văn V1, Hoàng Văn Ch1 đều thật thà khai báo. Bị cáo Ch có bố là thương binh, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3. Vì vậy, bị cáo Vũ Văn Ch được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo Vũ Văn D, Vũ Văn Th1, Hoàng Văn Ch1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Phạm Ngọc Tr, Đinh Văn V1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tiền án: Các bị cáo không có tiền án.

- Tiền sự: Bị cáo Vũ Văn D có 01 tiền sự: Ngày 11/02/2019 Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 39, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, ngày 14/02/2019 chấp hành nộp tiền phạt.

Các bị cáo Vũ Văn Ch, Vũ Văn Th1, Phạm Ngọc Tr, Đinh Văn V1, Hoàng Văn Ch1 không có tiền sự.

- Về nhân thân:

Bị cáo Vũ Văn Ch đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 92 ngày 13/3/2017 của Công an huyện Yên Mô.

Bị cáo Phạm Ngọc Tr đã từng 02 lần bị xét xử về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 10/2009/HS-ST ngày 24/9/2009 và Bản án số 09/HS-ST ngày 31/05/2016 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô.

Bị cáo Đinh Văn V1 đã từng bị xét xử về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 09/2016/HS-ST ngày 31/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô.

[5] Xét tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, vai trò của các bị cáo trong vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống lành mạnh, văn hóa, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Các bị cáo đã nhận thức rõ việc rủ rê, tụ tập đánh bạc là vi phạm pháp luật, song để thỏa mãn nhu cầu sát phạt nhau bằng tiền và hưởng lợi từ việc làm trái pháp luật đó, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa Ch1.

Bị cáo Phạm Ngọc Tr về nhân thân đã từng 02 lần bị Tòa án đưa ra xét xử và quyết định áp dụng hình phạt tù về tội đánh bạc; bị cáo Vũ Văn D đang có 01 tiền sự nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, rèn luyện ý thức tôn trọng, tuân thủ pháp luật mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Không những thế, trong khi Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử đối với hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án này, ngày 02/05/2020 bị cáo Tr, bị cáo D tiếp tục thực hiện hành vi “Đánh bạc” và đang bị khởi tố để điều tra theo quy định của pháp luật về hành vi phạm tội mới, điều đó chứng tỏ các bị cáo là người khó giáo dục, cải tạo, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền để giáo dục cải tạo bị cáo. Khi lượng hình cũng cần cân nhắc áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo.

Các bị cáo Vũ Văn Ch, Đinh Văn V1 về nhân thân đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính và xét xử về hành vi “Đánh bạc” nhưng có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội, cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, khấu trừ thu nhập và áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cũng đủ để cải tạo, giáo dục và tạo điều kiện cho các bị cáo nhận thức, sửa chữa sai lầm. Bị cáo Vũ Văn Ch thuộc hộ nghèo, mắc bệnh tim bẩm sinh đang phải điều trị được miễn khấu trừ thu nhập, hình phạt bổ sung.

Bị cáo Vũ Văn Th1, Hoàng Văn Ch1 không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo bằng hình phạt tiền là phù hợp. Hình phạt của bị cáo Th1 cao hơn so với bị cáo Ch1.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ: số tiền 15.930.000 đồng các bị cáo sử dụng để đánh bạc, 52 quân bài tứ lơ khơ, 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh kích thước (1,6 x 1,8) m.

Xét thấy: 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh đã cũ, không còn giá trị sử dụng, bị cáo Ch không có yêu cầu nhận lại do đó cần tịch thu tiêu hủy.

52 quân bài tứ lơ khơ là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Số tiền 15.930.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc, thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Do bị tuyên có tội nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Riêng bị cáo Vũ Văn Ch thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn Ch, Vũ Văn D, Vũ Văn Th1, Phạm Ngọc Tr, Đinh Văn V1, Hoàng Văn Ch1 phạm tội “Đánh bạc”

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Tr 6 (Sáu) tháng tù, được trừ 6 (Sáu) ngày tạm giữ (Từ ngày 03/01/2020 đến ngày 08/01/2020) bằng 6 (Sáu) ngày tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án. Phạt tiền bổ sung 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn D 6 (Sáu) tháng tù, được trừ 6 (Sáu) ngày tạm giữ (Từ ngày 03/01/2020 đến ngày 08/01/2020) bằng 6 (Sáu) ngày tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày thi hành án. Phạt tiền bổ sung 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn Ch 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 3 (Ba) ngày tạm giữ (Từ ngày 03/01/2020 đến ngày 06/01/2020) bằng 9 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập và phạt bổ sung cho bị cáo Vũ Văn Ch.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Văn V1 9 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 6 (Sáu) ngày tạm giữ (Từ ngày 03/01/2020 đến ngày 08/01/2020) bằng 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

+ Khấu trừ 10% thu nhập của bị cáo Đinh Văn V1 trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

+ Phạt bổ sung bị cáo Đinh Văn V1 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Thời hạn cải tạo không giam giữ của các bị cáo Vũ Văn Ch, Đinh Văn V1 tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Vũ Văn Ch, Đinh Văn V1 cho UBND xã YD, huyện YM, tỉnh Ninh Bình là nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian các bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã YD trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Th1 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ch1 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 15.930.000đ (Mười lăm triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng) đã thu giữ của các bị cáo.

Số tiền hiện đang được quản lý tại Kho bạc Nhà nước huyện Yên Mô theo ủy nhiệm chi lập ngày 18/03/2020 giữa Công an huyện Yên Mô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh kích thước (1,6 x 1,8)m đã qua sử dụng, 52 quần bài tú lơ khơ.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/03/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Vũ Văn D, Vũ Văn Th1, Phạm Ngọc Tr, Đinh Văn V1, Hoàng Văn Ch1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Văn Ch.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 11/05/2020.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND huyện Yên Mô (1);
- Công an huyện Yên Mô (1);
- Cơ quan THA hình sự huyện Yên Mô (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Ninh Bình (1);
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mô (1);
- Các bị cáo (6);
- Lưu Hồ sơ (1);
- Lưu VP (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Diệu Oanh
(Đã ký)**

